

ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ THANH ĐỊNH

Số: / PA-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Định, ngày tháng 05 năm 2025

PHƯƠNG ÁN

Ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai
trên địa bàn xã Thanh Định năm 2025

Chương I

MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích:

Hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra, đặc biệt là người, tài sản và các công trình trọng yếu. Kịp thời di dời, sơ tán dân ở khu vực sung yếu, có nguy cơ cao đến nơi tạm cư an toàn, chắc chắn, nhất là đối với các đối tượng dễ bị tổn thương như: Người già, người khuyết tật, trẻ em, phụ nữ mang thai...

II. Yêu cầu

1. Tất cả các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm túc phương châm “bốn tại chỗ” (*chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; phương tiện, vật tư tại chỗ; hậu cần tại chỗ*) và nguyên tắc “phòng ngừa chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả”.

2. Người dân theo dõi chặt chẽ diễn biến của thiên tai, nghiêm chỉnh chấp hành mệnh lệnh, hướng dẫn, cảnh báo của chính quyền, cơ quan chức năng; đồng thời chủ động nâng cao ý thức tự giác tham gia cùng chính quyền, ban, ngành, đoàn thể ở địa phương trong công tác phòng, tránh, ứng phó và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

Chương II

CÁC LOẠI THIÊN TAI VÀ CẤP ĐỘ RỦI RO CỦA CÁC LOẠI THIÊN TAI CÓ KHẢ NĂNG ẢNH HƯỞNG ĐẾN ĐỊA BÀN XÃ THANH ĐỊNH, HUYỆN ĐỊNH HÓA

I. Các loại thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến địa bàn xã

Từ những đặc điểm tình hình thực tế của xã Thanh Định và rút kinh nghiệm từ thực tiễn triển khai công tác PCTT&TKCN của xã trong những năm qua, Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã đã xác định các loại hình thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra tại địa phương như sau:

1. **Về áp thấp nhiệt đới, bão:** Có thể xảy ra trên toàn địa bàn toàn xã

2. **Lốc, sét, mưa đá:** Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã gây thiệt hại lớn đến người, tài sản, cây cối, hoa màu của người dân.

3. **Nắng nóng:** Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã

4. Hạn hán: Có thể xảy ra Đặc biệt chú ý đến các khu vực xóm Nà Chèn, Thanh Phong.

5. Rét hại, sương muối: Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã

6. Mưa lớn gây ngập lụt: Có thể xảy ra trên toàn địa bàn xã gây ngập lụt cục bộ, vùng có khả năng ngập lụt là khu vực xóm Thanh Xuân, Thanh Trung, Đồng Chua, Trung Tâm và ngập trên diện rộng tại khu vực cánh đồng xóm Trung Tâm, Thanh Trung.

7. Sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Lưu ý tại các khu vực: Đồng Chua, Trung Tâm, Thanh Trung.

8. Cháy rừng: Có thể xảy ra trên các xóm: Bản Piềng, Thanh Xuân, Nà Chèn khi điều kiện thời tiết nắng nóng, khô hạn kéo dài.

II. Cấp độ rủi ro thiên tai có khả năng xảy ra đối với các loại thiên tai có nguy cơ ảnh hưởng đến địa bàn xã (Cấp độ rủi ro thiên tai được quy định tại Quyết định số 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2015 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Về áp thấp nhiệt đới, bão: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 3.

2. Lốc, sét, mưa đá: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

3. Mưa lớn: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 3.

4. Nắng nóng: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

5. Hạn hán: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

6. Rét hại, sương muối: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

7. Ngập lụt: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 3.

8. Lũ quét: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 3.

9. Sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp độ rủi ro thiên tai cao nhất có khả năng xảy ra: cấp độ 2.

10. Cháy rừng: Cấp độ II

Chương III

CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

I. Đối với lũ, lũ quét, ngập lụt, lốc, sét, mưa đá tại cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 2; Bão, Áp thấp nhiệt đới, mưa lớn tại cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 3.

1. Chỉ đạo:

- Chỉ đạo chung: Chủ tịch UBND xã – Trưởng Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại xã Thanh Định.

- Chỉ đạo trực tiếp: Phó chủ tịch UBND xã – Phó Trưởng ban Thường trực và các Phó trưởng ban phụ trách (khi được ủy quyền).

2. Chỉ huy

- Cấp xã: Các thành viên Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp xã căn cứ nhiệm vụ được phân công để chỉ huy địa bàn phụ trách.

- Cơ sở xóm: Lực lượng tổ xung kích phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của xóm, tổ trưởng tổ xung kích là các ông (bà) trưởng xóm.

3. Lực lượng ứng cứu, khắc phục hậu quả: Quân sự, Công an, dân quân tự vệ, y tế, thanh niên, chữ thập đỏ, các tổ chức, cá nhân tình nguyện và các lực lượng khác.

4. Vật tư phương tiện, tra thiết bị: Các loại phao, áo phao cứu sinh và các trang thiết bị thông dụng và chuyên dụng khác của xã và của huyện khi cần thiết huy động.

II. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại: tại cấp độ rủi ro cao nhất là cấp 1.

1. Chủ huy: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời khi thiên tai xảy ra.

Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân, Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp huyện hỗ trợ.

2. Lực lượng ứng cứu, khắc phục hậu quả: Công an cấp xã, dân quân tự vệ, y tế, thanh niên, chữ thập đỏ, các tổ chức, cá nhân tình nguyện và các lực lượng khác.

3. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị: Do nhân dân chuẩn bị, của cấp xã và của tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn, trường hợp thiếu về vật tư thì đề nghị UBND huyện hỗ trợ, ứng cứu kịp thời.

Chương IV

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ THIÊN TAI THEO CẤP ĐỘ RỦI RO THIÊN TAI

I. Đối với bão, Áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt.

1. Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã thường xuyên cập nhật kịp thời thông tin, diễn biến, ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt đến các thành viên trong BCH được biết để có các biện pháp chủ động ứng phó với thiên tai.

2. Các xóm trong vùng nguy hiểm cần chủ động, sơ tán người, tài sản ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn, theo sự chỉ đạo của BCH PCTT & TKCN xã; tập trung triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt các đối tượng dễ bị tổn thương.

3. Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với các công trình an ninh, quốc phòng, nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng và các cơ sở kinh tế; chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.

4. Kiểm tra công tác an toàn hồ chứa, đập dâng như: Hồ Bản Piêng, Hồ Bo Vàng, Hồ Nà Cay vì nếu trường hợp sâu khi nước tràn bờ chính, hoặc sự cố về cống Hồ mất khả năng kiểm soát thì sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến khu vực xã, cho nên xã xây dựng phương án phòng chống lụt bão, bảo vệ hạ lưu cho xóm, đặt các giả thiết tình huống có thể xảy ra, đồng thời đảm bảo an toàn các công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng.

5. Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện các biện pháp ngăn chặn người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, suối, các tuyến đường, ngập tràn bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở.

6. Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

7. Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ”, “cứu người trước cứu tài sản sau”, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực xảy ra bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, vùng bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

8. Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt.

9. Huy động khẩn cấp nhân lực, vật lực, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm, để kịp thời ứng phó với bão, ATNĐ, lũ, lũ quét, ngập lụt.

10. Khôi phục sản xuất, nhanh chóng khắc phục ô nhiễm môi trường, không chế dịch bệnh tuyệt đối không để dịch bệnh bùng phát, ổn định đời sống nhân dân ngay sau khi bão, ATNĐ, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt xảy ra.

II. Đối với sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy.

1. Thông báo thường xuyên và liên tục các vị trí, suối có nguy cơ sạt lở để người dân biết, chủ động phòng, tránh và di dời; tổ chức tuyên truyền, vận động, hỗ trợ người dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi tạm cư an toàn.

2. Thường xuyên tổ chức kiểm tra các tuyến kè bảo vệ bờ sông, suối đã được đầu tư xây dựng để kịp thời phát hiện các vị trí xuống cấp, hư hỏng và có kế hoạch duy tu, sửa chữa đảm bảo an toàn công trình nhằm phát huy hiệu quả phòng chống sạt lở.

3. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các nhà thầu thực hiện xây dựng công trình phòng chống sạt lở, bảo vệ bờ sông, suối đúng tiến độ.

4. Các đơn vị xóm căn cứ tình hình thực tế khẩn trương xây dựng các phương án, kế hoạch phòng, chống, ứng phó với sạt lở đất, tuyên truyền vận đến các hộ dân trong xóm được biết để chủ động ứng phó.

5. Tổ chức vận động di dời và hỗ trợ nhân dân di dời ra khỏi khu vực nguy hiểm đến nơi an toàn; tổ chức tốt lực lượng thường xuyên chốt chặn tại các vị trí đã xảy ra sạt lở, kiên quyết không để người dân quay lại khu vực sạt lở để di dời tài sản hoặc ở lại căn nhà có nguy cơ tiếp tục sạt lở, bảo vệ tài sản của hộ dân sau khi đã di dời.

III. Đối với lốc, sét, mưa đá.

1. Xây dựng các công trình, nhà ở kiên cố, thường xuyên tu sửa, chằng chống nhà cửa để tăng độ vững chắc nhằm đề phòng dông, lốc xoáy.

2. Chặt tỉa cành, nhánh của các cây cao, dễ gãy đổ, cây nằm gần nhà ở, lưới điện...; kiểm tra mức độ an toàn, vững chắc của các biển quảng cáo, pano, áp phích; các khu vực nhà không kiên cố và các giàn giáo của công trình đang thi công.

3. Khi mưa lớn kèm theo dông, sét, không nên đứng trú dưới gốc cây, ống khói, khu vực trống, anten truyền hình, gần các vật kim loại, không chạm tay vào các vật ẩm ướt, vật dẫn điện; tắt các thiết bị điện, không sử dụng điện thoại, không dùng dây thép phơi áo quần buộc vào cột thu lôi, cây cao; bỏ các vật dụng mang bên mình như cuốn xềng, xè beng, cần câu, gậy,...

4. Tổ chức thông tin, tuyên truyền nhân dân những bản tin dự báo, cảnh báo lốc, sét, mưa đá để chủ động phòng, tránh an toàn cho người và các tài sản khác; hạn chế tác hại của lốc, sét, mưa đá đối với các vật dụng, đồ dùng, máy móc.

5. Công tác khắc phục hậu quả:

Sau khi xảy ra thiệt hại của lốc, sét, mưa đá gây ra, BCH PCTT và TKCN huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, thiết bị để nhanh chóng xử lý sự cố, khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó tập trung một số công việc cấp thiết:

- Khẩn trương cứu nạn, cứu hộ cho người và tài sản.

- Phối kết hợp với Điện lực Định Hóa, Chủ động cắt điện cục bộ tại nơi xảy ra sự cố ngay khi phát hiện tình trạng mất an toàn trong vận hành lưới điện do ảnh hưởng của lốc, sét, mưa đá.

- Khẩn trương sửa chữa, gia cố công trình, nhà ở dân cư bị hư hỏng, thu dọn cây xanh bị gãy đổ và xử lý vệ sinh môi trường.

- Kịp thời cứu trợ các cá nhân, hộ gia đình bị thiệt hại sau thiên tai.

- Thống kê đánh giá thiệt hại và đề xuất các biện pháp khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định đời sống cho nhân dân.

IV. Đối với nắng nóng, hạn hán.

1. Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt cho trẻ em và người già khi xuất hiện hoặc có cảnh báo tình trạng nắng nóng (nhiệt độ không khí từ 35°C trở lên và độ ẩm không khí xuống dưới 65%) có thể xảy ra. Nên uống bổ sung nước, mặc quần áo rộng, thấm mồ hôi, thoát nhiệt tốt; hạn chế ra ngoài trời trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 15 giờ.

2. Thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm nguồn nước để phòng hiện tượng hạn hán kéo dài.

3. Xây dựng kế hoạch sản xuất vụ theo từng vụ một cách hợp lý, bố trí diện tích và cơ cấu, thời vụ gieo trồng cho phù hợp với năng lực nguồn nước hiện có.

4. Tăng cường công tác nạo vét, gia cố, duy tu sửa chữa hệ thống các công trình thủy lợi để đảm bảo đủ cung cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, sinh

hoạt, phòng chống cháy rừng. Chuẩn bị phương tiện, trang thiết bị hỗ trợ cấp nước phòng, chống hạn khi cần thiết.

V. Đối với rét hại

1. Triển khai các biện pháp bảo vệ sức khỏe, phòng bệnh, đặc biệt là cho trẻ em và người già khi xuất hiện hoặc có cảnh báo tình trạng rét hại (nhiệt độ không khí trung bình hàng ngày xuống dưới 13⁰C) có thể xảy ra. Tuyệt đối không sưởi ấm bằng than tổ ong.

2. Bảo đảm đủ thuốc cấp cứu, giường bệnh, chuẩn bị sẵn sàng các phương tiện cấp cứu để xử lý kịp thời các trường hợp cấp cứu thường gặp do rét đậm, rét hại hoặc thời tiết thay đổi bất thường gây ra như các bệnh tim mạch, tăng huyết áp, đột quỵ, viêm đường hô hấp cấp, viêm đường hô hấp do các loại virus đường hô hấp gây ra do nhiệt độ giảm sâu và điều kiện chăm sóc, cách ly và dinh dưỡng kém.

3. Triển khai các biện pháp phòng, chống đói, rét cho vật nuôi như: Gia cố chuồng trại, dùng bạt dứa, tấm nilon lớn hoặc các loại vật liệu khác để che kín chuồng trại hạn chế gió lùa trực tiếp; không cho vật nuôi ra ngoài, chăn thả tự do, đưa về nơi nuôi nhốt có kiểm soát khi nhiệt độ ngoài trời dưới 13⁰C; chủ động dự trữ thức ăn đảm bảo phòng chống đói, rét cho vật nuôi; dự trữ đầy đủ thức ăn, tăng lượng thức ăn tinh, tinh bột các loại ngũ cốc...

4. Triển khai các biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp như: Chủ động che chắn cây trồng bằng nilon tránh mưa, rét, thực hiện biện pháp phòng chống rét theo hướng dẫn kỹ thuật của cơ quan chuyên môn; thu hoạch sớm các diện tích cây trồng đã đến kỳ thu hoạch; bón bổ sung các loại phân phù hợp để cây khỏe mạnh tăng cường khả năng chống rét.

VI. Phòng cháy chữa cháy rừng:

Chủ động tuyên truyền cho người dân trong địa bàn không được tự ý chặt, phá, đốt nương rẫy vào các thời điểm mùa khô hanh. Trường hợp cần thiết thì phải có phương án và được UBND xã phê duyệt.

Chương V

LỰC LƯỢNG, VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN TRANG THIẾT BỊ DỰ KIẾN HUY ĐỘNG

I. Lực lượng:

- Lực lượng phòng chống tại chỗ: Là lực lượng của địa phương (thôn, xóm, làng, bản, xã) nơi trực tiếp xảy ra thiên tai.

- Lực lượng cơ động: Các đơn vị Dân quân tự vệ cơ động của xã, huyện, lực lượng các tổ chức kinh tế, lực lượng quân sự, công an viên của xóm.

- Lực lượng hiệp đồng: Lực lượng phòng chống thiên tai của các xã lân cận vùng thiên tai.

- Lực lượng khắc phục hậu quả: Lực lượng cứu hộ, cứu nạn do Ban chỉ huy Quân sự xã huy động.

- Lực lượng bảo vệ tuần tra: Là lực lượng tại chỗ nơi xảy ra thiên tai nòng cốt là lực lượng công an và quân sự.

(Có phụ lục 1 kèm theo)

- Các lực lượng khác: Các lực lượng khác là lực lượng được UBND huyện, tỉnh điều hỗ trợ cho xã.

II. Vật tư, phương tiện, trang thiết bị

1. Phương tiện:

- Trong trường hợp phát sinh các sự cố về thiên tai, tùy theo tính chất mức độ, Ban chỉ huy PCTT và TKCN xã sẽ bố trí phương tiện, thực hiện hợp đồng với các đơn vị doanh nghiệp trên địa bàn về phương tiện, máy móc và huy động thêm phương tiện trong dân hoặc đề nghị huyện chi viện thêm.

- Bộ phận thường trực chuẩn bị đèn báo, biển báo hiệu dự phòng được cấp sẵn sàng, chủ động sử dụng khi cần thiết.

Ngoài ra, có thể huy động xe máy, xe đạp, xe cải tiến, xe rùa và các vật dụng khác của hộ dân để phục vụ cho công tác ứng phó khi cần thiết.

2. Vật tư, nhu yếu phẩm

(Có phụ lục 2, phụ lục 3 kèm theo)

Chương VI

TRÁCH NHIỆM PHÒNG, TRÁNH, ỨNG PHÓ VÀ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

I. Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã rà soát, xây dựng, điều chỉnh bổ sung Phương án phòng tránh, ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn sát với điều kiện thực tế tại xã gửi các cơ quan, đơn vị liên quan để phối hợp thực hiện; đồng thời thông tin rộng rãi đến các tầng lớp nhân dân trong xã được biết để thực hiện.

II. Một số nhiệm vụ phòng, tránh, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai yêu cầu các cơ quan, đơn vị trong xã và xóm trường địa bàn xã tổ chức:

1. Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã (Công chức địa chính nông nghiệp):

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn xã; tổ chức lực lượng trực ban theo quy định và phối hợp với UBND các xã lân cận, các đơn vị quản lý hồ, đập để điều tiết, xả lũ hợp lý nhằm đạt hiệu quả cao nhất trong việc phòng, chống úng ngập, lũ lụt.

- Phối hợp với UBND xã lân cận như Định Biên, Bình Yên, Bảo Linh, Diêm Mặc thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nắng nóng, hạn hán, rét hại, phổ biến, cảnh báo tình hình thời tiết đến từng từng thành viên phụ trách, trưởng xóm; xây dựng kế hoạch sản xuất hợp lý; khuyến cáo hướng dẫn người dân chủ động chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi; hướng dẫn các biện pháp phòng chống đói, rét cho vật nuôi, bảo vệ cây trồng cho phù hợp, hiệu quả.

- Thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã để tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo kịp thời về phòng chống thiên tai. Xây dựng dự thảo các báo cáo theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra các công trình thủy lợi trên địa bàn xã trước và sau mùa mưa bão để chủ động trong công tác phòng tránh và khắc phục thiệt hại sau thiên tai.
- Tổ chức rà soát thống kê thiệt hại khi thiên tai xảy ra trên địa bàn.
- Tham mưu các văn bản chỉ đạo về công tác khắc phục thiên tai trên địa bàn xã.

2. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã:

Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Tham mưu cho UBND xã thành lập Đoàn kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại một số xóm thuộc diện có nguy cơ xảy ra thiệt hại nặng khi có thiên tai xảy ra.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm đối với địa bàn mình được phân công phụ trách, tuân thủ lịch trực chỉ huy khi được phân công.
- Khi có những tình huống do thiên tai xảy ra, phải có thông tin báo cáo kịp thời cho trưởng Ban chỉ huy PCTT & TKCN xã theo có hướng chỉ đạo, ứng phó kịp thời.

3. Ban Chỉ huy Quân sự, Công an xã:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, bảo vệ an ninh trật tự vùng thiên tai, phương án để tham gia ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai, sẵn sàng ứng phó với tình huống bất thường khi thiên tai xảy ra, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu (ven suối, vùng trũng thấp, sạt lở...). Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ PCTT và TKCN theo sự phân công của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN xã.

- Ban Chỉ huy Quân sự xã thống nhất chỉ huy các lực lượng vũ trang (gồm lực lượng thôn đội trưởng, dân quân tự vệ, Công an viên) trong công tác PCTT và TKCN.

4. Ban tài chính:

Cân đối nguồn kinh phí đảm bảo phục vụ các hoạt động trong công tác PCTT & TKCN của xã và hỗ trợ xóm, hộ gia đình trong việc khắc phục hậu quả khi thiên tai xảy ra.

5. Cán bộ văn hóa và Xã hội:

- Tham mưu, tổ chức thực hiện tốt các chính sách của Chính phủ, của tỉnh và huyện về hỗ trợ đối với các gia đình có người chết, bị thương, nhà cửa bị đổ...
- Tham mưu công tác hỗ trợ cho những gia đình bị thiệt hại, hỗ trợ đối với người bị chết, người bị thương do thiên tai gây ra được kịp thời.

6. Các đơn vị trường học:

- Chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện phương án bảo đảm an toàn cho giáo viên, học sinh, an toàn trường, lớp học đối với các loại hình thiên tai.

7. Trạm Y tế xã:

Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, lực lượng y, bác sỹ phòng ngừa dịch bệnh, tổ chức cấp cứu thương vong, phòng ngừa dịch bệnh bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả thiên tai. Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với các tình huống thiên tai có thể xảy ra.

8. Cán bộ phụ trách Văn hóa- Thông tin: Thực hiện chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai, hiểm họa.

9 . Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã , Hội Chữ thập đỏ xã và các tổ chức đoàn thể: Tuyên truyền vận động nhân dân, các hội viên thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường đặc biệt là bảo vệ tài nguyên rừng để hạn chế lũ quét, sạt lở đất đá... thực hiện các biện pháp chủ động phòng tránh thiên tai đạt hiệu quả; lập kế hoạch hỗ trợ để ổn định đời sống sinh hoạt của nhân dân trong vùng bị thiên tai.

10. Các đơn vị xóm, tổ xung kích, tổ chức cá nhân trong địa bàn xóm:

- Ban quản lý xóm thực hiện nhiệm vụ về phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong phạm vi xóm, kết hợp với các đơn vị xóm lân cận để thực hiện tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công nhiệm vụ của Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã khi có tình huống thiên tai xảy ra.

- Các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn phải chịu sự điều động và chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, chỉ huy của xã

- Lập phương án, thống nhất trong công tác chuẩn bị, ứng phó và khắc phục hậu quả thiệt hại do thiên tai gây ra đảm bảo quá trình xử lý sự cố thiên tai được kịp thời, nhanh chóng và an toàn.

Trên đây là Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn xã Thanh Định năm 2025, yêu cầu cơ quan đơn vị trong địa bàn xã, các ban ngành đoàn thể thuộc xã, các đơn vị xóm, các thành viên Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã nghiêm túc triển khai, thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc cần phản ánh kịp thời về bộ phận thường trực Ban chỉ huy PCTT&TKCN xã Thanh Định./.

Nơi nhận:

- BCH PCTT và TKCN huyện ;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Thành viên BCH;
- Đội xung kích PCTT&TKCN xã;
- Lưu: VP; BCH

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND XÃ
Phùng Văn Đăng

Phụ lục 01:

BIỂU THU THẬP THÔNG TIN VỀ THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG LỰC LƯỢNG TẠI CHỖ

*(Kèm theo Phương án số /PA-BCH ngày tháng 5 năm 2025
của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Thanh Định)*

TT	LỰC LƯỢNG	SỐ LƯỢNG (Người)
1	Quân đội	0
2	Bộ đội biên phòng	0
3	Công an viên	9
4	Y tế thôn bản	9
5	Thanh niên tình nguyện (Bí thư chi đoàn)	9
6	Cửa hàng tạp hóa	4
7	Hội chữ thập đỏ (chi hội trưởng hội chữ thập đỏ)	9
8	Dân quân tự vệ	35
9	Hội Phụ Nữ (chi hội trưởng hội phụ nữ)	9
10	Lực lượng xung kích	64
11	Hội nông dân, đoàn thể khác	9
12	Thành viên Ban chỉ Huy, Bộ Phận Thường trực	30
13	Cán bộ công nhân viên chức	28
14	Lực lượng quản lý đê nhân dân	0
15	Lực lượng khác (đại diện hộ gia đình trong xã có sức khỏe, nằm trong vùng thường xuyên bị ảnh hưởng do thiên tai mưa bão xảy ra)	250

Phụ lục 2
DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN SẴN SÀNG HUY ĐỘNG VẬT TU,
TRANG THIẾT BỊ, NHU YẾU PHẨM PHỤC VỤ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TRÊN
ĐỊA BÀN XÃ THANH ĐỊNH

(Kèm theo Phương án số /PA-BCH ngày tháng 5 năm 2025

của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Thanh Định)

STT	Tên cá nhân, tổ chức	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1	UBND xã Thanh Định			
-	Phao tròn	Chiếc	23	
	Vôi bột	Tấn	5	
	Các loại xe ô tô, máy xúc			
2	Trạm Y tế xã Thanh Định			
	Bơm tiêm	Cái	40	
	Cáng thương	Cái	1	
	Adrenalin 1mg	Ống	2	
	Sulomedron	Ống	5	
	Canxyclorea 10 %	Ống	5	
	Atropin sulphat 0,25g	Ống	10	
	Nước cất 5ml		5	
	Cloramphenicol %	Lọ	10	
	CloraminB	kg	2	
	Bông vô trùng	Gam	200	
	Các loại hóa chất khử trùng khác			
3	Cửa hàng tạp hóa Ông Bùi Đức Liên			
	Mì tôm	Thùng	1.000	
	Xe Ô tô tải	Chiếc	1	
	Lương khô	Gói	1000	
	Gạo	Tấn	2	
	Nước uống đóng chai	Chai	200	
4	Cửa hàng tạp hóa Ông Trương Văn Khâm			
	Xe ô tô 2,5 tấn	Chiếc	1	
	Lương khô	Gói	1000	
	Gạo	Tấn	2	
	Nước uống đóng chai	Chai	200	
5	Cửa hàng tạp hóa Bà Ma Thị Ngoạt			
	Lương khô	Gói	1000	
	Gạo	Tấn	2	

	Nước uống đóng chai	Chai	200	
6	Cửa hàng tạp hóa Bà Ngô Thị Trà			
	Lương khô	Gói	1000	
	Gạo	Tấn	2	
	Nước uống đóng chai	Chai	200	
	Lương khô	Gói	1000	

Phụ lục 03**BIỂU THU THẬP THÔNG TIN VỀ VẬT TƯ, PHƯƠNG TIỆN,
TRANG THIẾT BỊ**

(Kèm theo Phương án số /PA-BCH ngày tháng năm 2022
của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Thanh Định)

Stt	Đối tượng	Đơn vị	Khối lượng
I	Vật tư		
1	Đá hộc	M ³	0
2	Đá dăm, sỏi	M ³	0
3	Cát	M ³	0
4	Đất	M ³	50
5	Rọ thép	Cái	0
6	Bao tải	Chiếc	100
7	Vải bạt	M ²	10
8	Tôn lợp	M ²	0
9	Các vật tư khác		
	- Đèn cảnh báo	cái	2
	- Biển cảnh báo	cái	4
	- Băng rào chắn	Cuộn	1
II	Trang thiết bị		
1	Nhà bạt cứu sinh	Cái	0
2	Phao cứu sinh	Cái	0
3	Máy phát điện	Cái	1
4	Phao áo cứu sinh	Cái	02
5	Phao tròn cứu sinh	Cái	23
6	Áo mưa chuyên dùng	Cái	50
7	Fly cam	Cái	0
8	Loa cầm tay	Cái	2

9	Dây thừng	m	50
10	Máy Ico,	Cái	0
11	Các trang thiết bị khác		
III	Phương tiện		
1	Tàu thuyền cứu nạn	Chiếc	0
2	Ca nô	Chiếc	0
3	Số ô tô có thể huy động đến sơ tán dân	Cái	9
4	Số xe ô tô có thể huy động để chuyên chở vật liệu	Cái	2
5	Số xe máy (xúc, ủi) có thể huy động	Cái	1

Phụ lục 04

**BIỂU THU THẬP THÔNG TIN VỀ NHU NHU YẾU PHẨM,
HẬU CẦN TẠI CHỖ**

(Kèm theo Phương án số 07/PA-BCH ngày 07 tháng 01 năm 2022
của Ban chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Lam Vỹ)

Stt	Nội dung	Đơn vị	Số Lượng	Ghi chú
I	Lương thực thực phẩm			
1	Lương khô	Gói	1000	
2	Mỳ tôm	Gói	5000	
3	Gạo	Kg	1000	
4	Thực phẩm	Kg	100	
	Đồ hộp	Kg		
2	Nước đóng chai	Chai	500	
3	Nhiên liệu			
	Chất đốt (than, củi...)	Kg	1000	
	Dầu DIESEL	lít	100	
	Xăng	lít	100	
	Dầu Hỏa	lít	50	

